**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa/Viện: Ngoại ngữ**

**Bộ môn: Biên Phiên dịch**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TIẾNG ANH 2**
* Tiếng Anh: **English Teaching Methods 2**

Mã học phần: *ENT357*

Số tín chỉ: *2-0*

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh 1

**2. Thông tin về GV:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Ngân Chức danh, học vị: Tiến sĩ

Điện thoại: 0917747603 Email: ngannt@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: <https://elearning.ntu.edu.vn/>

Địa chỉ Google Meet: <https://meet.google.com/ash-oiac-cjv>

Địa điểm tiếp SV: Phòng HTĐN, Trường ĐHNT số 02 Nguyễn Đình Chiểu

**3. Mô tả học phần:**

Học phần trang bị cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh - chuyên ngành giảng dạy tiếng Anh - các kiến thức lý thuyết chuyên sâu về phương pháp giảng dạy tiếng Anh với tư cách là ngôn ngữ quốc tế trong thời đại toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Nội dung chính của học phần tập trung vào phương pháp giảng dạy các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và phát triển các bài giảng, quản lý học tập liên quan đến các nội dung này. Bên cạnh đó, học phần tạo cơ hội cho sinh viên củng cố, phát triển năng lực tiếng Anh và rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phản biện, cùng với các kỹ năng khác để đáp ứng học tập, làm việc trong môi trường hiện đại. Kết thúc học phần sinh viên có thể nắm vững các phương pháp và các vấn đề liên quan đến giảng dạy các kỹ năng ngôn ngữ Anh.

**4. Mục tiêu:**

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết về phương diện kiến thức và ngôn ngữ để thực hiện các nhiệm vụ trong giảng dạy tiếng Anh. Đồng thời, sinh viên có kỹ năng lập kế hoạch học tập và phương pháp học tập cho định hướng nghề nghiệp tương lai.

**5. Chuẩn đầu ra (CLOs):** Sau khi học xong học phần, người học có thể:

1. Nhận biết và giải thích được các thuật ngữ liên quan đến lý thuyết về ngôn ngữ, ngôn ngữ tâm lý, giáo học pháp thuộc lĩnh vực dạy, học tiếng Anh;
2. Ứng dụng kiến thức lý thuyết thụ đắc ngôn ngữ, lý thuyết phát triển kỹ năng ngôn ngữ, lý thuyết về các phương pháp dạy ngữ vào việc phát triển các bài giảng phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc, viết hiệu quả;
3. Phân tích và vận dụng kiến thức về nhận thức, ý thức và nhu cầu của người học, môi trường sư phạm cũng như năng lực của bản thân vào quá trình lựa chọn phương pháp giảng dạy và phát triển chiến lược, kỹ thuật giảng dạy tiếng Anh phù hợp trong giảng dạy kỹ năng ngôn ngữ;
4. Biên soạn các giáo án/bài giảng thể hiện được sự đáp ứng đối với mục tiêu đào tạo, giáo trình và tài liệu học tập;
5. Nắm được phương pháp quản lý lớp học, quản lý quá trình học tập, theo dõi tiến bộ của người học tổ chức hoạt động nhóm, cặp hiệu quả;

**6. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 6.1 | Chuyên cần/thái độ | all | 10 |
| 6.2 | Bài tập nhóm project | b, c, d | 40 |
| 6.3 | Thi kết thúc học phần(Lesson plan and demo teaching) | all | 50 |

*Mô tả tóm tắt yêu cầu:*

*6.1.: Chuyên cần/thái độ:*

+ Tham gia đầy đủ các buổi học. Vắng mặt phải có lý do chính đáng và phải xin phép giảng viên trước buổi học. Trường hợp y tế khẩn cấp, hoặc cúp điện (buổi học trực tuyến) phải có bằng chứng giải trình sau đó.

+ Chuẩn bị bài, đọc, soạn bài, làm bài tập đầy đủ trước mỗi buổi học.

+ Tham gia làm bài tập nhóm nghiêm túc, tích cực, hành xử đúng mực với các thành viên trong nhóm.

+ Thực hiện văn hoá học đường.

+ Mỗi buổi vắng học, không chuẩn bị bài, hoặc có thành viên nhóm khiếu nại sẽ bị trừ 10% điểm chuyên cần.

*6.2. Bài tập nhóm project:*

+ Biên soạn một series gồm ít nhất 10 hoạt động khác nhau để phát triển kỹ năng cho một nhóm người học tiếng Anh (ví dụ: An extensive reading project for 5th graders, a project to improve listening skills through English folk songs for adult learners, a project to improve writing skills through Grammarly Checker for English major students, etc.).

Sản phẩm nộp là một project report bao gồm các phần chính: (1) chọn chủ đề và phân tích mục đích; (2) các hoạt động (mô tả chi tiết như tiến trình lesson); (3) viết nhận xét, phân tích về quá trình thực hiện project.

+ Project triển khai theo nhóm từ 4 đến 6 thành viên (tuỳ theo sự phân chia của giảng viên căn cứ vào tình hình thực tế của lớp).

*6.3. Thi kết thúc học phần:*

+ Soạn leson plan (chuẩn bị trước) và dạy thử 1 hoạt động trong lesson plan.

**7. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm xuất bản* | *Nhà xuất bản* | *Địa chỉ khai thác tài liệu* | *Mục đích* *sử dụng* |
| *Tl chính* | *Tham khảo* |
| 1 | Jeremy Harmer | The Practice of English language Teaching (5th Edition) | 2015 | Pearson Education ESL | Thư viện và tủ sách Khoa Ngoại Ngữ | x |  |
| 2 | Jack C. Richards & Willy A. Renandya  | Methodology in Language Teaching: An Anthropology in current practices | 2002 | Cambridge University Press | Thư viện và tủ sách Khoa Ngoại Ngữ |  | x |
| 3 | Dianne Larsen Freeman & Marti Anderson | Techniques and Principles in Language Teaching (Teaching Techniques in ESL) 3rd edition | 2011 | Oxford University Press | Thư viện và Tủ sách khoa ngoại Ngữ |  | x |
| 4 | Marianne Celce Murcia et al. | Teaching English as a second or foreign language (4th edition) | 2013 | Heilne ELT | Tủ sách khoa ngoại Ngữ |  | x |

**8. Kế hoạch dạy học theo chủ đề:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *TT* | *Chủ đề* | *Nhằm đạt CLOs* | *PP dạy học* | *NV của người học* |
| 1 | Giới thiệu học phần và phương pháp học tập | a | Trình bày | Đọc trước Đề cương CTHPChuẩn bị câu hỏi thảo luận |
| 22.12.22.3 | Teaching language skills (Harmer, Chapter 16)Receptive skillsProductive skillsProjects | a, b, e | Trình bàyThảo luận nhómThuyết trình | Nghiên cứu trước Chapter 16- Nghiên cứu các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học-Tham gia trao đổi trên diễn đàn - Thảo luận nhóm, trình bày kết quả- Thảo luận bài tập nhóm |
| 33.13.23.33.43.5 | Teaching reading (Harmer, Chapter 17)Extensive readingIntensive readingReading lesson sequencesReading projects: library, poetry/novel reading groups | a, b, c, d | Trình bàyThảo luận nhómThuyết trình | Nghiên cứu trước Chapter 17- Nghiên cứu các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học-Tham gia trao đổi trên diễn đàn - Thảo luận nhóm phân tích lesson plan mẫu, trình bày kết quả |
| 44.14.24.34.4 | Teaching listening (Harmer, Chapter 18)Extensive listeningIntensive listeningListening lesson sequencesListening projects: films and videos | a, b, c, d | Trình bàyThảo luận nhómThuyết trình | Nghiên cứu trước Chapter 18- Nghiên cứu các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học-Tham gia trao đổi trên diễn đàn - Thảo luận nhóm và trình bày kết quả thảo luận |
| 55.15.25.35.45.5 | Teaching writing (Harmer, Chapter 19)LiteracyApproaches to student writingWriting lesson sequencesWriting projects: portfolios, journals, letters | a, b, c, d | Trình bàyThảo luận nhómThuyết trình | Nghiên cứu trước Chapter 19- Nghiên cứu các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học-Tham gia trao đổi trên diễn đàn - Thảo luận nhómvà trình bày kết quả thảo luận- Soạn lesson plan theo nhóm và chia sẻ |
| 66.16.26.36.46.5 | Teaching speaking (Harmer, Chapter 20)Elements of speakingClassroom speaking activitiesSpeaking lesson sequencesSpeaking projects: step-in conversation lab | a, b, c, d | Trình bàyThảo luận nhómThuyết trình | Nghiên cứu trước Chapter 20- Nghiên cứu các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học-Tham gia trao đổi trên diễn đàn - Thảo luận nhóm và trình bày kết quả thảo luận nhóm- Soạn lesson plan theo nhóm và chia sẻ |

**9. Yêu cầu đối với người học:**

*-* Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần;

- Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần và hướng dẫn của GV giảng dạy học phần.

*Ngày cập nhật: tháng 1 năm 2024*

 **GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN**

 *(đã ký) (Ký và ghi họ tên)*

 *Nguyễn Thị Ngân*

 **TRƯỞNG BỘ MÔN**

*(Ký và ghi họ tên)*